|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  **TỔ: SINH – CÔNG NGHỆ** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **MÔN: SINH HỌC - LỚP 11**  ***Năm học: 2020 - 2021***  *Thời gian làm bài: 45 phút**(Không kể thời gian giao đề)* |

**I) PHẤN TRẮC NGHIỆM**

**MÃ ĐỀ 001**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ***Đ/A*** | C | D | B | A | B | C | B | B | B | B | D | A |

**MÃ ĐỀ 002**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ***Đ/A*** | C | B | B | B | D | B | A | C | D | A | B | B |

**MÃ ĐỀ 003**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ***Đ/A*** | B | C | B | D | A | C | D | B | A | B | B | B |

**MÃ ĐỀ 004**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| ***Đ/A*** | C | B | B | D | B | A | B | B | D | A | B | C |

**II) PHẤN TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **1a** | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Nội dung | HTK dạng lưới | HTK dạng chuỗi hạch | HTK dạng ống | | Đại điện (Động vật) | Thủy tức, hải quỳ | Giun tròn, chuồn chuồn, tôm | Cá miệng tròn, ếch, thỏ | | Cấu tạo cơ bản | - Các tế bào thần kinh, dây thần kinh, nằm rải khắp cơ thể  -> mạng lưới | - Hạch thần kinh: Hạch não, hạch ngực, hạch bụng  - Các dây thần kinh | - TK trung ương: Não, tủy sống  - TK ngoại biên: dây thần kinh, hạch thần kinh. | | Hiệu quả | - Phản ứng toàn thân, chưa chính xác, tốn nhiều năng lượng | - Phản ứng định khu, chính xác hơn, tốn ít năng lượng hơn dạng lưới | - Phản ứng chính xác, tốn ít năng lượng. | | 0,25  0,5  0,25 |
| **1b** | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Nội dung | Mô phân sinh đỉnh | Mô phân sinh bên | Mô phân sinh lóng | | Vị trí | Chồi đỉnh, chồi nách, đỉnh rễ | Thân | Mắt lóng | | Vai trò | - Làm cho thân, rễ dài ra | - Làm dày (to) thân, rễ | - Làm cho lóng dài ra | | 0,25  0,25  0,5 |
| 2a | - 3 giai đoạn  + giai đoạn 1: Xung thần kinh đến chùy xinap -> làm Ca2+ đi vào trong chùy  + giai đoạn 2: Ca2+ làm bóng chứa chất TGHH gắn vào màng trước, vỡ ra, chất TGHH đi qua khe, đến màng sau  + giai đoạn 3: chất TGHH gắn vào thụ thể màng sau xinap-> làm xuất hiện xung thần kinh lan truyền. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **2b** | - Vì Curare có tác dụng:  + phong bế màng sau xinap thần kinh-cơ  + gây liệt cơ  + khi trúng tên-> thú không chạy được (xung thần kinh ở nõa không thể truyền đến cơ xương) | 0,5  0,25  0,25 |
| **3a** | - Tập tính bẩm sinh: Nhện giăng tơ, ve sầu kêu vào mùa hè  - Tập tính học được: xiếc khỉ đi xe đạp, chuột chạy khi nghe tiếng mèo kêu   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Tập tính bẩm sinh | Tập tính học được | | Khái niệm | - Là tập tính sinh ra đã có, di truyền từ bố mẹ, đặc trưng cho loài | - Là tập tính hình thành trong quá trình sống, do học tập, rút kinh nghiệm. | | Cơ sở thần kinh | - Là 1 chuỗi phản xạ không điều kiện | - Là 1 chuỗi phản xạ có điều kiện | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **3b** | b. – Hoocmon GH ở giai đoạn trẻ em tiết ra:  + Quá nhiều: gây bệnh khổng lồ; quá ít: người bé nhỏ  + Vì GH có tác dụng: kích thích phân chia tế bào, tăng tổng hợp prôtêin, kích thích phát triển xương (to và dài)  - Do iot là thần phần cấu tạo nên hoocmon Tirôxin.  + Thiếu iôt-> thiếu tirôxin-> quá trình chuyển hóa và sinh trưởng phát triển sẽ không bình thường-> gây hậu quả trên. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |